

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH GIA LAI

Số: 2803/QĐ-CTGLA-KG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 16 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử phạt vi phạm hành chính thuế và hóa đơn

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 12 tháng 9 năm 2024 tại Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai của Đoàn kiểm tra thuế - Cục Thuế tỉnh Gia Lai theo Quyết định số 2090/QĐ-CTGLA-KG ngày 27/8/2024 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Gia Lai về việc kiểm tra thuế tại Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-CTGLA ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Gia Lai về việc giao quyền ký văn bản;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 2.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau:

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai; Mã số thuế: 5900288566; Địa chỉ: 114 Trường Chinh, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5900288566 do Sở KH&ĐT tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 23/05/2002, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 09/05/2024; Người đại diện theo pháp luật, Ông: Trần Danh Bảo, chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp trong niên độ kế toán thời kỳ: Từ năm 2021 đến năm 2022.

- Lập hóa đơn không đúng thời điểm theo quy định của pháp luật về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ trong năm 2022.

3. Quy định tại: điểm a khoản 1 Điều 16 và điểm a khoản 4 Điều 24 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Vi phạm nhiều lần đối với hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm (04 tờ hóa đơn thuế GTGT)

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có):

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

6.1. Hình thức xử phạt hành chính: Phạt tiền:

- Mức phạt: Số tiền phạt 26.535.300 đồng.

Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu, năm trăm ba mươi lăm nghìn, ba trăm đồng.

Trong đó:

+ Phạt tiền về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp (TM 4254): 735.300 đồng;

+ Phạt tiền về hành vi vi phạm về hóa đơn (TM 4254): 25.800.000 đồng;

6.2. Hình thức xử phạt bổ sung: Không

6.3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

6.3.1. Số tiền thuế truy thu: 3.676.500 đồng.

Bằng chữ: Ba triệu, sáu trăm bảy mươi sáu nghìn, năm trăm đồng.

Trong đó:

- Thuế GTGT (TM 1701): 3.676.500 đồng;

6.3.2. Số tiền chậm nộp tiền thuế: 1.065.450 đồng.

Bằng chữ: Một triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn, bốn trăm năm mươi đồng.

Trong đó:

- Tiền chậm nộp thuế GTGT (TM 4931): 1.065.450 đồng;

Căn cứ tính tiền chậm nộp tiền thuế: Theo điểm a khoản 2, Điều 59 Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019.

Tiền chậm nộp đối với số tiền thuế truy thu tại Quyết định này đã tính đến ngày lập biên bản; tiền chậm nộp từ sau ngày ký biên bản đến ngày nộp tiền vào ngân sách đơn vị tự xác định và nộp tiền. Hạn nộp tiền thuế truy thu hạch toán trên hệ thống ngành thuế là ngày ký biên bản.

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả trong vòng 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho: Ông: Trần Danh Bảo đại diện cho Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai để chấp hành.

Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Số tiền phạt và số tiền khắc phục hậu quả quy định tại Điều 1 Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai phải nộp vào tài khoản thu NSNN số 7111 của Cục Thuế tỉnh Gia Lai mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Gia Lai trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt. Cụ thể:

- Thuế GTGT (TM 1701):	3.676.500 đồng;
- Tiền chậm nộp thuế GTGT (TM 4931):	1.065.450 đồng;
- Tiền phạt (TM 4254):	26.535.300 đồng;
Tổng cộng	31.277.250 đồng.

Bằng chữ: Ba mươi một triệu, hai trăm bảy mươi bảy nghìn, hai trăm năm mươi đồng.

Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho: Kho bạc Nhà nước tỉnh Gia Lai để thu tiền thuế truy thu, tiền chậm nộp và tiền phạt.

3. Gửi cho: Phòng Kế khai và Kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTKT2 (06b). /

